CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2/2025

CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG

Ngày 30/06/2025	68,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	14.2%	**-7.3%**	**-6.4%**

DT thuần
Q2/25
2,129
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 188| 9.7%
YoY: ▲ 196| 10.2%

LN thuần
Q2/25
412
tỷ VNĐ
QoQ: ▼88.0| -17.6%
YoY: ▲ 5.00| 1.2%

LN sau thuế
Q2/25
318
tỷ VNĐ
QoQ: ▼84.0| -21.0%
YoY: ▼13.0| -4.0%

Tỷ suất lãi EBIT
Q2/25
20.9%
YoY: +/-▼ 6.5%

ROE (TTM)
Q2/25
25.9%
YoY: +/-▼ 0.6%

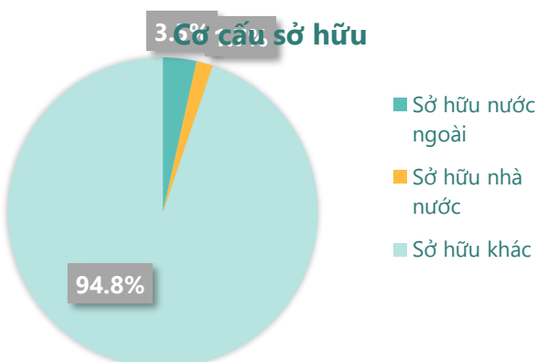
Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	48,293 - 79,369
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	14,485
Số lượng CPLH (CP)	210,533,403
KLGD BQ 20 phiên (CP)	702,660
Sở hữu nước ngoài	3.5%
Beta	1.25
EPS	5,963
P/E	11.5

DT thuần
6T 2025
4,071
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 311| 8.3%

LN thuần
6T 2025
912
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 193| 26.8%

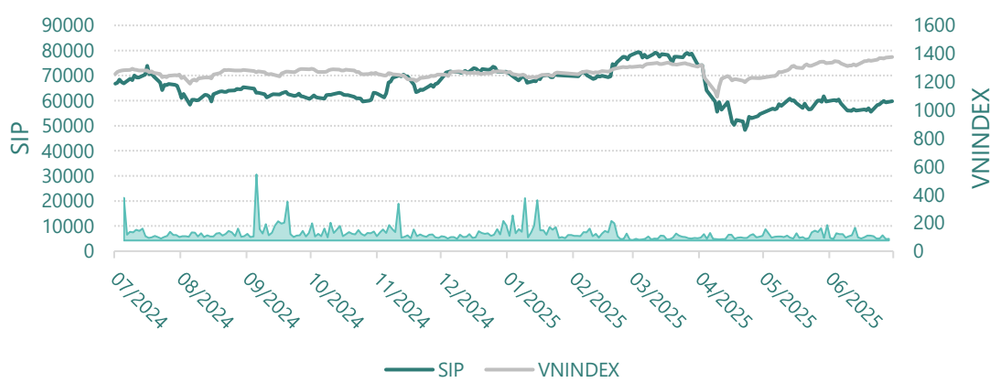
LN sau thuế
6T 2025
720
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 131| 22.3%

Cơ cấu sở hữu

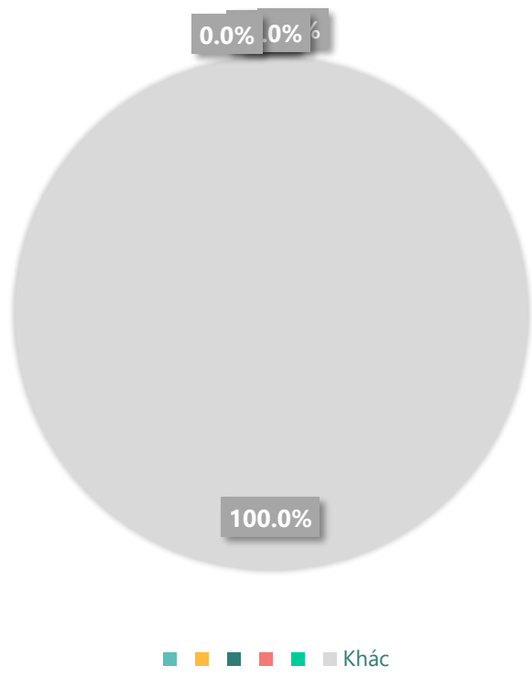


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



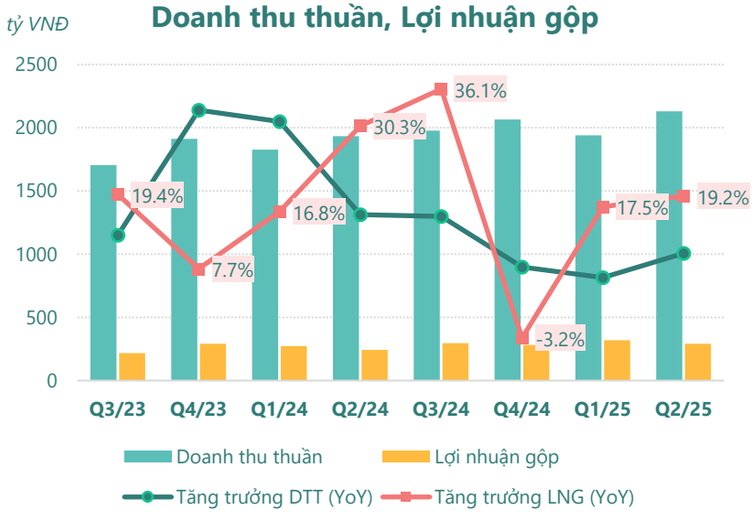
Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

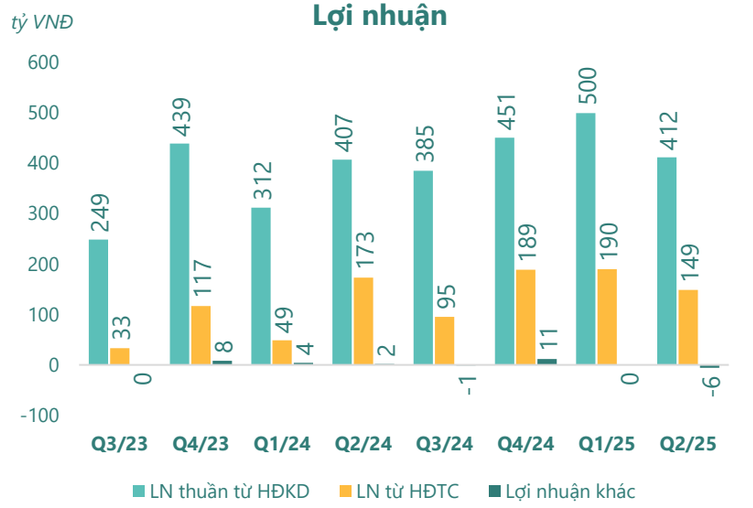
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



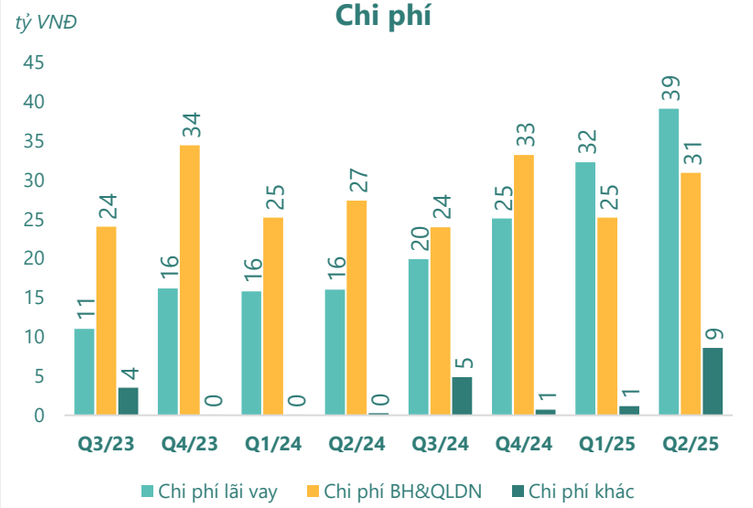
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



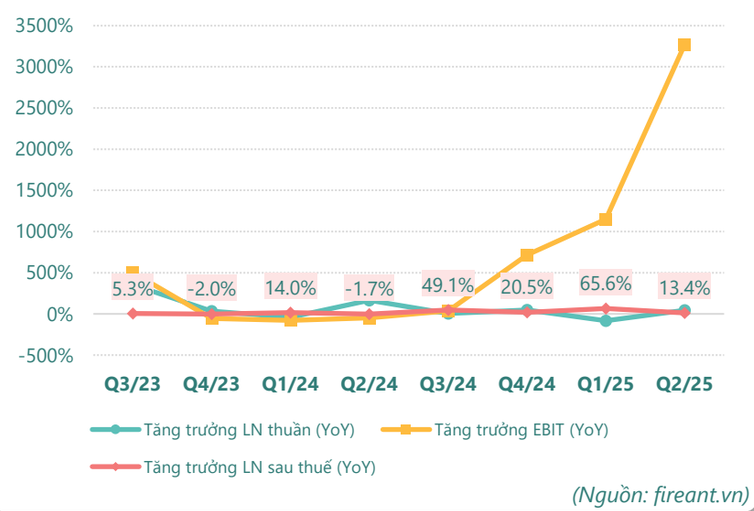
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



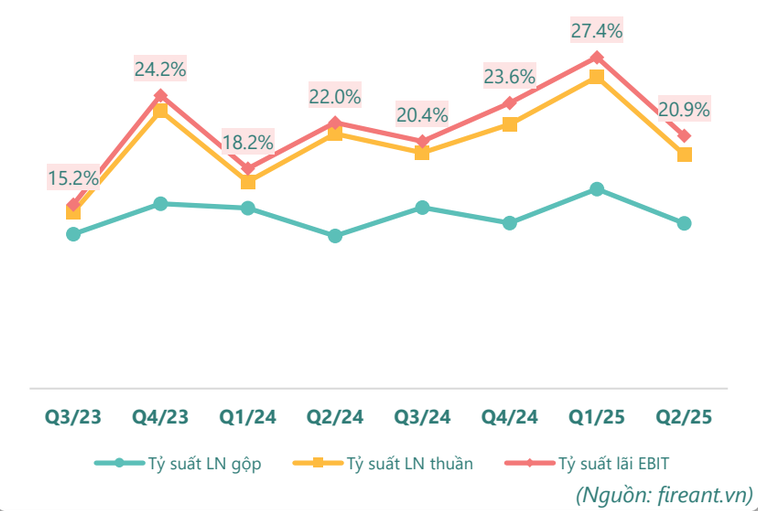
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



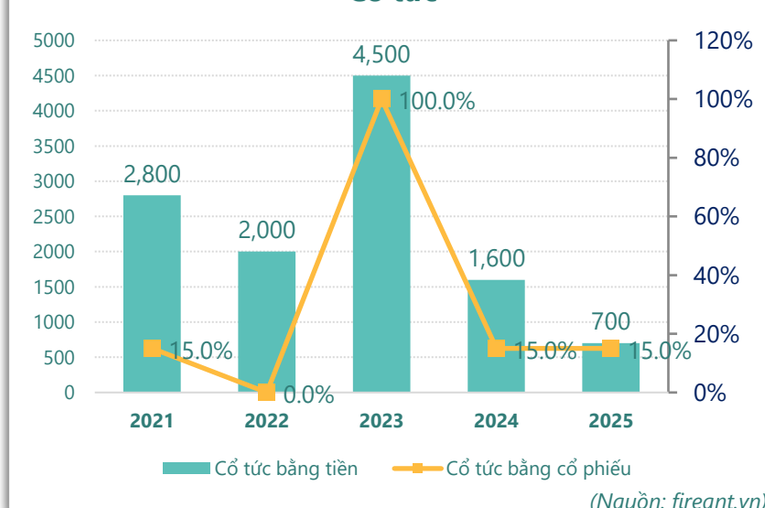
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

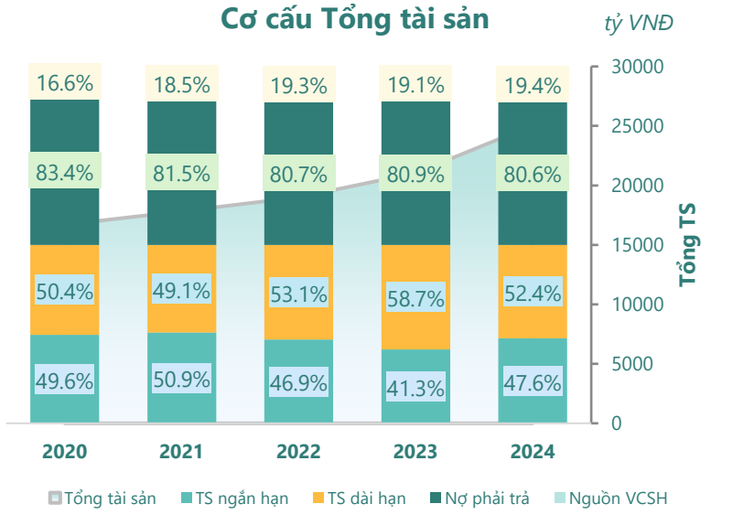
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

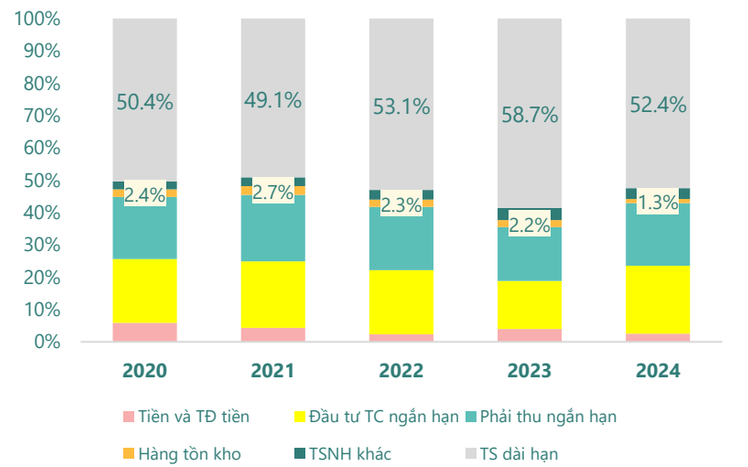
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



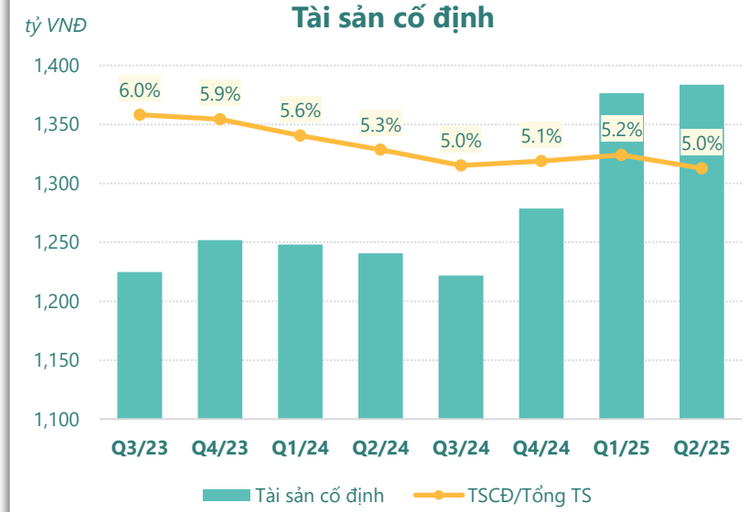
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



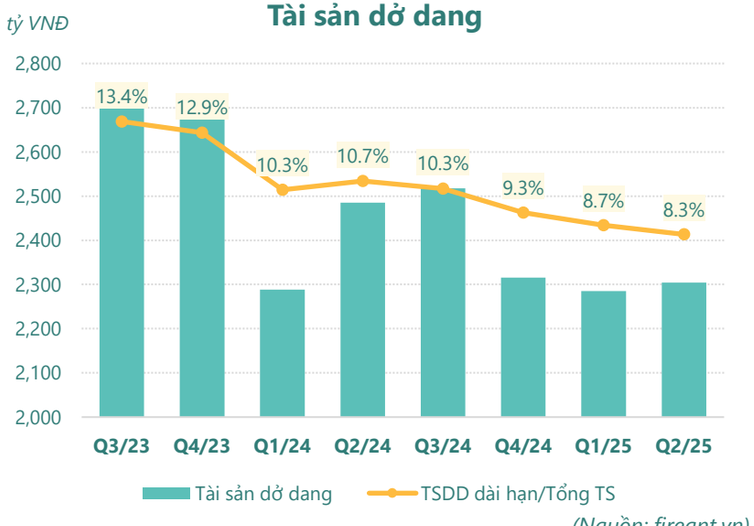
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



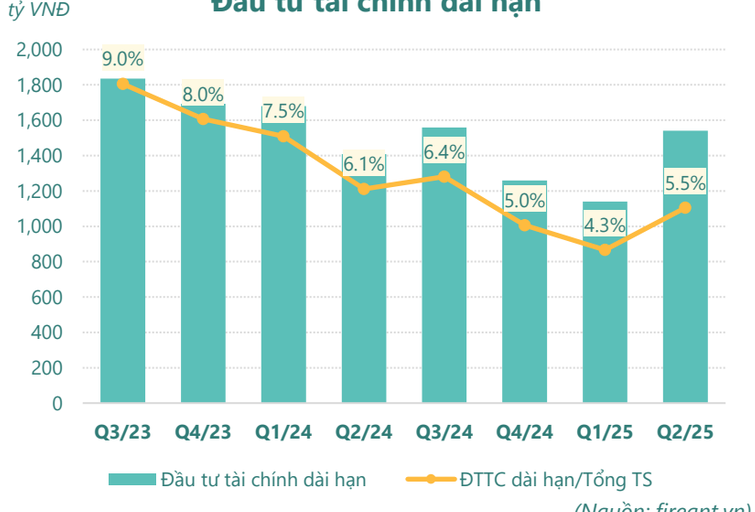
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



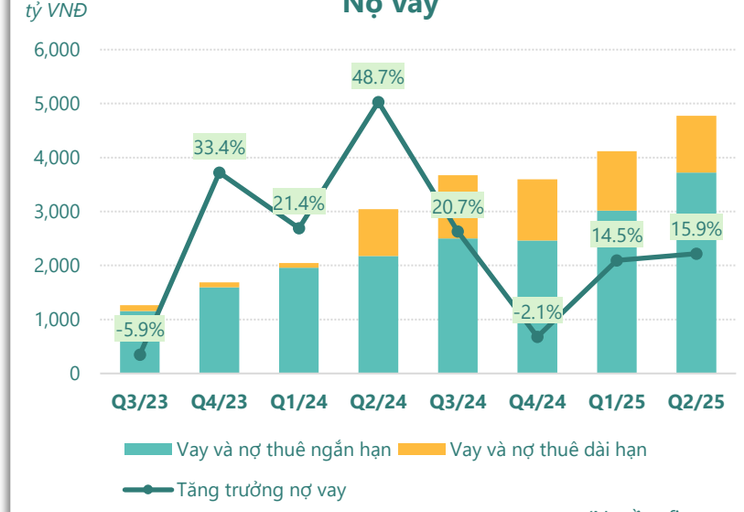
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

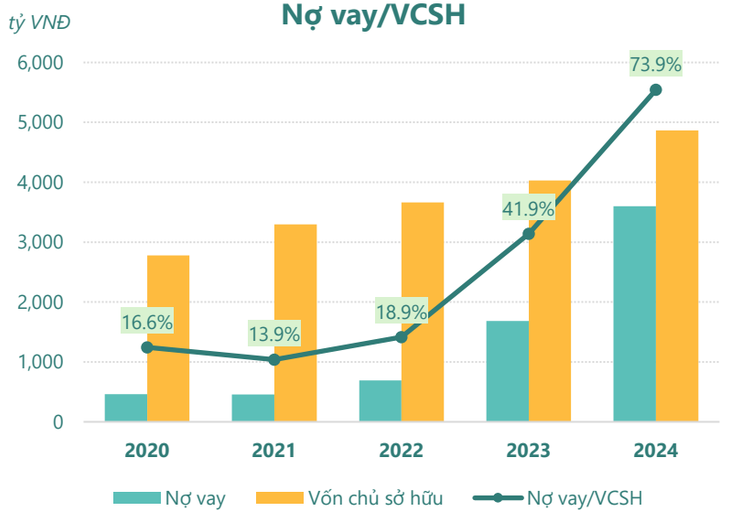
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

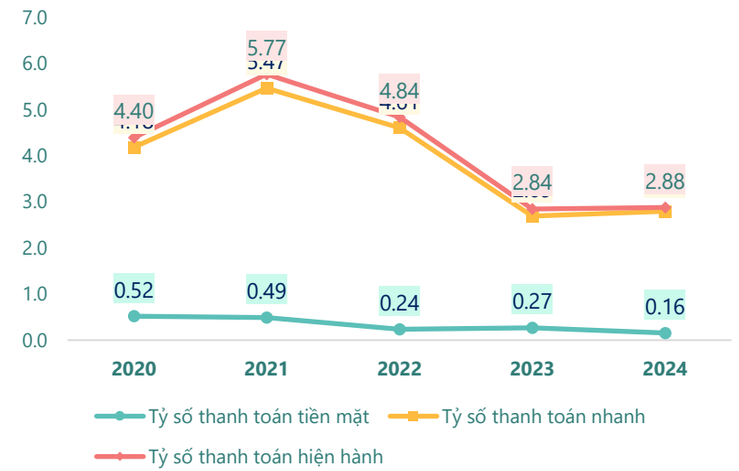
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



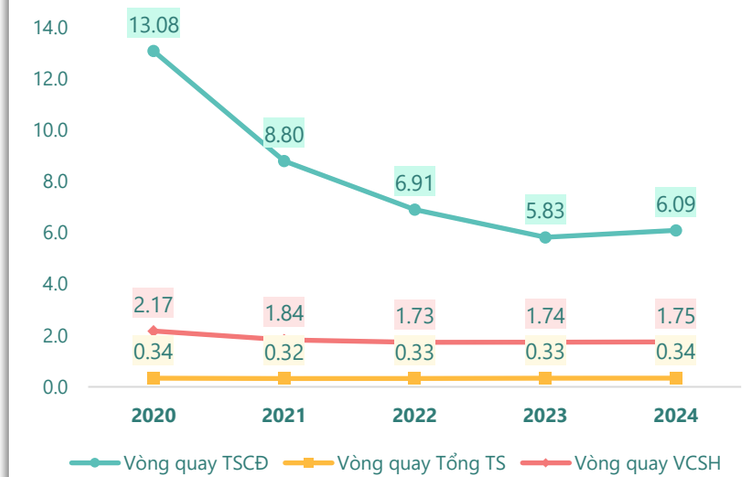
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



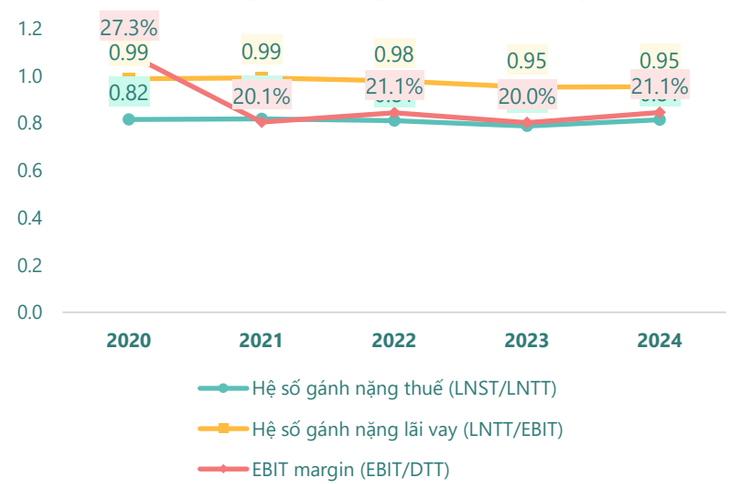
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



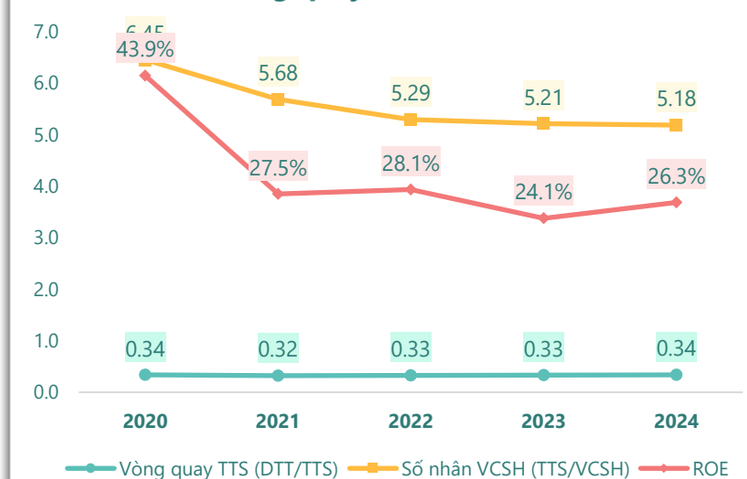
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



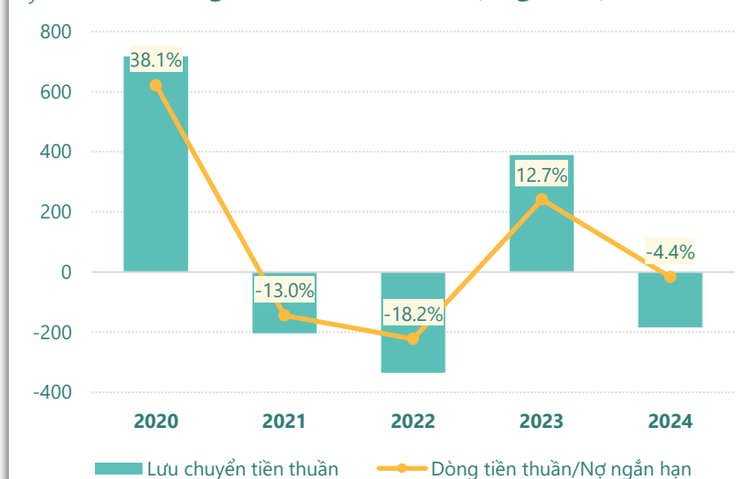
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2,129**	**1,933**	**10.2%**	**4,071**	**3,760**	**8.3%**
Giá vốn hàng bán	1,839	1,689	8.9%	3,460	3,243	6.7%
Lợi nhuận gộp	291	244	19.2%	611	516	18.3%
Doanh thu HĐTC	212	191	11.0%	445	257	73.6%
Chi phí TC	63.4	18.3	246%	107	34.8	208%
Chi phí lãi vay	39.1	16.0	144%	71.3	31.8	124%
LN trong công ty LKLD	**3.32**	**17.4**	**-80.9%**	**18.2**	**33.7**	**-45.8%**
Chi phí bán hàng	6.83	2.84	141%	10.2	9.13	12.1%
Chi phí QLDN	**24.1**	**24.5**	**-1.7%**	**45.9**	**43.4**	**5.6%**
LN thuần từ HĐKD	412	407	1.2%	912	719	26.8%
Lợi nhuận khác	**-5.81**	**1.68**	**-446%**	**-6.25**	**5.76**	**-209%**
LN trước thuế	406	409	-0.7%	905	725	24.9%
Lợi nhuận sau thuế	**318**	**331**	**-4.0%**	**720**	**589**	**22.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**285**	**299**	**-4.8%**	**636**	**545**	**16.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	727	-1,169	140	923	620	767
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-850	60.5	-1,232	-338	-1,289	-1,337
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	361	886	593	-286	520	487
Tiền đầu kỳ	829	1,067	844	345	646	496
Lưu chuyển tiền thuần	**238**	**-223**	**-499**	**298**	**-149**	**-83.5**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	1,067	844	345	644	496	413

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Tại ngày 30/6/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**27,877**	**25,053**	**11.3%**
Tài sản ngắn hạn	14,249	11,917	19.6%
Tiền và tương đương tiền	413	646	-36.1%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	6,417	5,244	22.4%
Phải thu ngắn hạn	6,253	4,853	28.8%
Hàng tồn kho	337	322	4.6%
Tài sản ngắn hạn khác	828	852	-2.8%
Tài sản dài hạn	**13,628**	**13,136**	**3.8%**
Phải thu dài hạn	1,331	1,307	1.9%
Tài sản cố định	1,384	1,308	5.8%
Bất động sản đầu tư	6,006	5,878	2.2%
Tài sản dở dang	2,304	2,380	-3.2%
Đầu tư tài chính dài hạn	1,541	1,190	29.5%
Tài sản dài hạn khác	**1,062**	**1,072**	**-1.0%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	22,568	20,185	11.8%
Nợ ngắn hạn	**5,479**	**4,144**	**32.2%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	3,723	2,466	51.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	233	241	-3.4%
Nợ dài hạn	17,089	16,042	6.5%
Vay và nợ thuê dài hạn	1,050	1,132	-7.2%
Nguồn vốn chủ sở hữu	**5,309**	**4,868**	**9.1%**
Vốn chủ sở hữu	**5,309**	**4,868**	**9.1%**
Vốn điều lệ	2,105	2,105	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)